TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 398/2018/HS-PT
Ngày 24 – 7 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Huyền Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiếu Phương Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 233/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Trần Quốc T (Tm) do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 493/2018/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

Trần Quốc T (Tm), sinh ngày 27 tháng 12 năm 1998 tại Bến Tre; Nơi cư trú: đường L, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 08/8/2016 đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*:

1/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972;

2/ Bà Trần Thị Xuân M, sinh năm 1976;

Cùng nơi cư trú: đường L, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; là cha, mẹ ruột của bị cáo – có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Đỗ Hải B – thuộc Đoàn luật sư

thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại:*

1/ Ông Võ Văn Chí C, sinh năm 1995 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại (có kháng cáo)*: Ông Võ Văn N, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Hồng P, sinh năm 1969 (là cha, mẹ ruột của bị hại); cùng trú tại: đường Đ, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (ông N có mặt, bà P vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn T P1, sinh ngày 10/12/1998; trú tại: đường T, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 03/8/2016, Trần Quốc T đang dựng xe đứng tại dốc cầu Quay đường T, phường X1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì có Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1998, ngụ đường T, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô biển số 63B4-054.79 chở Võ Văn Chí C ngang qua, C ngồi sau dùng nón bảo hiểm đánh T nên T lấy dao bấm từ túi quần ra cầm tay phải. P1 tăng ga xe bỏ chạy nên va chạm với xe mô tô biển số 63B9-24.33 do ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1956 điều khiển làm xe và người đều ngã xuống đường, T chạy đến dùng dao đâm C 05 cái (trúng vào đầu, cổ, nách mỗi nơi 01 cái và trúng tay phải 02 cái). P1 thấy vậy chạy đến đánh T, T đưa tay lên đở làm dao của T từ tay phải trúng đứt rách da ngón út bàn tay trái của T, T dùng dao đâm 04 cái trúng vào đùi phải, cẳng chân phải, lưng của Nguyễn Thanh P1. P1 và C được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang cấp cứu, đến ngày 04/8/2016 C tử vong; P1 bị thương tích 13%.

Gây án xong, T đến Bệnh viện Quân y K120 băng vết thương, sau đó T ném dao vào khu đất đoạn đường tiếp giáp giữa đường L và Q thuộc phường X2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang rồi đến Thành phố Hồ Chí Minh trốn tại các quán cà phê nhưng không rõ địa chỉ thì được bà Trần Thị Xuân M (mẹ của T) điện thoại kêu T ra đầu thú tại Công an phường X3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 209-2016/TT-TTPY.TG ngày 04/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Võ Văn Chí C tử vong: Thủng xương sọ, xuất huyết bán cầu đại não phải và trái. Xuất huyết quanh thân não và tiểu não. Đứt động mạch đốt sống phải, đứt gai bên cột sống cổ 4.

Giấy chứng y số: 394/2016 ngày 09/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang, ghi nhận thương tích của Nguyễn Thanh P1 như sau: 02

vết thương lưng trái #1,5cm; 01 vết thương đùi phải #1,5cm; 01 vết thương cẳng chân phải #0,5cm.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 20/2017/TgT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của Nguyễn Thanh P1 là 13%.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang thu giữ vật chứng trong vụ án: 01 dao bấm dài 23cm bằng kim loại, trong đó lưỡi dao dài 10cm, nơi rộng 2,9cm, mũi nhọn, cán dao dài 13cm, nơi rộng 3,3cm, do dẫn bị can Trần Quốc T chỉ điểm nơi ném dao thu giữ.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang còn thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, đen số 0168, điện thoại này của Trần Quốc T, do Trần Thị Xuân M (mẹ ruột bị can) giao nộp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang xử lý vật chứng trao trả xe mô tô biển số 63B4-054.79 cho Võ Văn N và xe mô tô biển số 63H8-3922 cho bà Trần Thị A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T (Tm) phạm tội "Giết người" và "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T (Tm) 16 (mười sáu) năm tù về tội "Giết người".

Áp dụng: Nghị quyết 41 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T (Tm) 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 75 Bộ luật hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 08/8/2016.

Ngày 28/3/2018, ông Võ Văn N, là người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Văn Chí C, có đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên về bồi thường dân sự, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại; Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử đối với bị cáo T là chưa đủ, bỏ lọt người phạm tội là các tên Địa A, Địa E và tên H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N rút một phần kháng cáo đối với yêu cầu xử lý các tên Địa A, Địa E và tên H; giữ nguyên yêu cầu xem xét xử lý phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo đối với yêu cầu xử lý các tên Địa A, Địa E và tên H; Sửa bản án sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Võ Văn N (là người đại diện hợp pháp của bị hại) với ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M (là người đại diện hợp pháp của bị cáo); ông L và bà M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tiếp cho ông Võ Văn N là 44.301.000 đồng (phần còn lại).

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến, tại phiên tòa người kháng cáo đã rút một phần kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm; đồng thời giữa người đại diện của bị cáo và người đại diện của bị hại đã thỏa thuận về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm nêu. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các nhân chứng, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/8/2016, khi bị cáo đang đứng tại dốc cầu Quay (đường T, phường Y, thành phố Mỹ Tho) thì có Nguyễn Thanh P1 điều khiển xe máy chở Võ Văn Chí C chạy ngang qua, C ngồi sau cầm nón bảo hiểm đánh, bị cáo móc dao bấm từ trong túi quần ra cầm tay, Thanh P1 tăng ga xe vượt qua nhưng va chạm với xe người đi đường làm cả hai bị ngã, bị cáo nghĩ đến việc ngày hôm trước bị C cầm dao rượt đòi chém mà không rõ lý do vì sao nên cầm dao chạy tới đâm Chí C nhiều nhát vào đầu, cổ, nách, hậu quả C đã chết ngày hôm sau tại bệnh viện. Ngoài ra, khi bị cáo đâm C thì Thanh P1 xông vào đánh, bị cáo đưa tay đỡ và dùng dao đâm vào đùi, chân của P1 nhiều nhát gây thương tích, kết quả giám định thương tật 13%. Xét chỉ vì chút mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã dùng dao mang theo sẵn đâm nhiều nhát chết 01 người và gây thương tích cho 01 người, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Giết người" và "Cố ý gây thương tích" theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân làm mất trật tự trị an xã hội, cần thiết xử phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét khi phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên, đã đầu thú thành khẩn khai báo, hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2

Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 16 năm tù về tội "Giết người" và 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt 18 năm tù là thỏa đáng.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ ông Võ Văn N kháng cáo với những nội dung như nêu trên. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông N đã rút một phần kháng cáo không yêu cầu xem xét xử lý đối với các tên Địa A, Địa E và H nữa. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo ông N đã rút. Đối với kháng cáo phần trách nhiệm dân sự, thấy rằng: Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại khai báo tổng thiệt hại mai táng phí của gia đình là 74.301.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người đại diện của bị hại được 30.000.000 đồng, còn lại 44.301.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Võ Văn N (là người đại diện hợp pháp của bị hại) không yêu cầu bồi thường phần thiệt hại còn lại nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét là đúng đắn. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M (là người đại diện hợp pháp của bị cáo) và ông Võ Văn N (là người đại diện hợp pháp của bị hại) thỏa thuận thống nhất ông L và bà M phải bồi thường tiếp cho bị hại (do ông Nghiệp đại diện) số tiền 44.301.000 đồng, không còn yêu cầu nào khác, xét thấy khi phạm tội thì bị cáo chưa thành niên, ông L và bà M là người đại diện hợp pháp nên sự thỏa thuận này là phù hợp, không trái pháp luật được ghi nhận.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội không xử lý đối với các tên Địa A, Địa E và tên H, lý do: Người kháng cáo đã rút kháng cáo phần này.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Võ Văn N. Sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T (Tm) phạm tội "Giết người" và "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 45, 69, 74 và Điều 75 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T (Tm) 16 năm tù về tội "Giết người" và 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 08/8/2016.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Quốc T (Tm) 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Võ Văn N (là người đại diện hợp pháp của bị hại) với ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M (là người đại diện hợp pháp của bị cáo) như sau:

Ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tiếp cho bị hại (do ông Võ Văn N đại diện) số tiền còn lại là 44.301.000 đồng (bốn mươi bốn triệu ba trăm lẻ một ngàn đồng).

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Xuân M cùng chịu 2.215.050 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Võ Văn N không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Tiền Giang (1);
- VKSND tỉnh Tiền Giang (1);
- Công an tỉnh Tiền Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang (1);
- Cục THA DS tỉnh Tiền Giang (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang (1);
"Để tống đạt cho bị cáo" (1);
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo (2);
- Bị hại (3);
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 18b. (TPQ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Công Lý

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn **Trần Thị Huyền Vân** **Huỳnh Công Lý**